

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Viên

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Biệt

Ông Võ Bình Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2018/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Mai Tuấn Đ (tên gọi khác: Mai Tiến Đ), sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 18 A, phường B, thành phố C, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Mai Xuân H (Chết) và con bà Nguyễn Thị H (SN 1954); vợ Nguyễn Thị Kim H (Đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 06 năm 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2014; bị tạm giam từ ngày 06/7/2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Mang H (tên gọi khác: D), sinh năm 1985; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn E, xã Ê, huyện G, tỉnh Khánh Hòa; dân tộc: Rắc Lây; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Mang Th (SN 1946) và con bà Lê Thị Ngọc H (SN 1958); vợ Nguyễn Thị Phi O (SN 1980), có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Ngày 12/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/4/2017; tiền sự: Không; bị tạm giam trong vụ án khác, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà I, sinh năm 1991, quốc tịch: Trung Quốc; địa chỉ lưu trú: Khách sạn K, đường L, thành phố C, Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đỗ Thị M; trú tại: phường B, thành phố C, Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Đỗ Xuân N; trú tại: phường P, thành phố C, Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 09 phút ngày 09/3/2018, Mai Tuấn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Exciter BKS 78F1-35851 chở Mang H đi trên đường Q đến trước Công ty R tại phường S, thành phố C, Khánh Hòa phát hiện chị I, sinh năm 1991, Quốc tịch Trung Quốc đi bộ và có đeo 01 túi xách chéo qua vai. Do không có tiền tiêu xài, Đ rủ H cướp giật túi xách của chị I, H đồng ý tham gia. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô áp sát chị I để H ngồi sau giật lấy túi xách rồi Đ tăng ga bỏ chạy. Khi đến trước nhà số 62 đường T, phường P, thành phố C, Khánh Hòa thì Đ, Hải lục túi xách lấy 01 điện thoại di động Iphone X và 200 nhân dân tệ và vất lại túi xách ở đó. Sau đó, Đ, H mang điện thoại Iphone X đến tiệm điện thoại N TD tại phường P, thành phố C, Khánh Hòa bán cho Đỗ Xuân N, N không biết là tài sản do cướp giật được mà có nên mua giá 10.000.000 đồng. Đ và H chia nhau mỗi người 5.000.000 đồng, 100 nhân dân tệ và tiêu xài hết. Đến 11 giờ 30 phút ngày 09/3/2018 chị I đến Công an phường S, thành phố C trình báo sự việc.

Diễn biến sự việc Mai Tuấn Đ và Mang H cướp giật tài sản của chị I đã được Camera an ninh Công an phường S, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa ghi nhận lại. Tại cơ quan điều tra Mai Tuấn Đ và Mang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 132/HĐĐG ngày 10/4/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố C, kết luận: 01 điện thoại di động Iphone X-64GB có giá trị 29.090.300 đồng.

Theo bản tỉ giá ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vào ngày 09/3/2018, 01 nhân dân tệ Trung Quốc trị giá 3.548 đồng Việt Nam. Quy đổi 200 nhân dân tệ giá 709.600 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo Mai Tuấn Đ và Mang H khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Mai Tuấn Đ và Mang H như nội dung cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Mai Tuấn Đ, xử phạt bị cáo Mai Tuấn Đ từ 03 năm đến 04 năm tù; áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Mang H, xử phạt Mang H từ 04 năm đến 05

năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu bồi thường nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại bà I vắng mặt (đề nghị xét xử vắng mặt), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Xuân N vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Mang H đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích lại tiếp tục cùng bị cáo Mai Tuấn Đ sử dụng xe mô tô hiệu Exciter BKS 78F1-358.51 cướp giật túi xách của chị I bên trong có 01 điện thoại di động Iphone X-64GB và 200 nhân dân tệ (tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 29.799.900 đồng) vào khoảng 01 giờ 09 phút ngày 09/3/2018 tại khu vực trước Công ty R, phường S, thành phố C, Khánh Hòa.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Mai Tuấn Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; bị cáo Mang H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Mai Tuấn Đ và Mang H là rất nghiêm trọng. Các bị cáo đều đã nhiều lần bị kết án, nhưng không làm ăn lương thiện lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm sở hữu của người khác, xâm phạm trật tự công cộng. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai báo thành khẩn, nên cần xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[2.4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại bà I vắng mặt. Lời khai của bà I có trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị M không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về vật chứng vụ án

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C lập ngày 07/11/2018, vật chứng vụ án, gồm có: Một mũ bảo hiểm màu nâu; một áo sơ mi caro dài tay; một quần Jean dài màu xanh. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Mai Tuấn Đ,

Xử phạt: Mai Tuấn Đ (tên gọi khác: Mai Tiên Đ) 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/7/2018.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Mang H,

Xử phạt: Mang H 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xét.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: Một mũ bảo hiểm màu nâu; một áo sơ mi caro dài tay; một quần Jean dài màu xanh. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C lập ngày 07/11/2018).*

- Về án phí: Các bị cáo Mai Tuấn Đ và Mang H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- CQĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Viên